

ĐÔ THỊ HÓA VÀ LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN CÁC VÙNG ĐÔ THỊ ĐỘNG LỰC Ở MIỀN TRUNG

Nguyễn Văn Mạnh

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: nguyenvanmanhcls@yahoo.com

Ngày nhận bài: 13/12/2022; ngày hoàn thành phản biện: 20/12/2022; ngày duyệt đăng: 26/6/2023

TÓM TẮT

Miền Trung trong những năm 90 của thế kỷ XX đến nay đang cùng cả nước diễn ra quá trình đô thị hóa mạnh mẽ với việc chuyển đổi các khu vực nông thôn sang đô thị. Trong quá trình đó, vai trò liên kết các đô thị động lực đã và đang là những nhân tố thúc đẩy sự chuyển mình nhanh chóng công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở mọi địa phương của vùng đất này. Sự chuyển mình đó đã và đang được thể hiện ở quá trình đô thị hóa, sự liên kết phát triển các đô thị động lực và nguyên tắc liên kết phát triển các đô thị động lực ở một số đô thị miền Trung, như đô thị Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng...

Từ khóa: Đô thị, đô thị động lực, liên kết, miền Trung.

MỞ ĐẦU

Ở Việt Nam trong những năm gần đây, quá trình phát triển đô thị có sự chuyển biến mạnh mẽ. Một trong những chuyển biến đó, là sự chuyển đổi khu vực nông thôn sang đô thị và mở rộng liên kết giữa các đô thị động lực,... Sự chuyển biến đó đã và đang là những nhân tố thúc đẩy nhanh chóng quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở trên tất cả mọi vùng miền của nước ta. Theo đó, thời gian qua đã có nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu vấn đề đô thị và đô thị hóa ở Việt Nam, như Viện Sử học (1989), “*Đô thị cổ Việt Nam*”; Nguyễn Thế Bá (1999), “*Quy hoạch xây dựng phát triển đô thị*” Bộ xây dựng (2009), “*Quy hoạch xây dựng các đô thị Việt Nam*”; Mạc Đường (2002), “*Dân tộc học - đô thị và vấn đề đô thị hóa*”; Nguyễn Thế Nghĩa và Tôn Nữ Quỳnh Trân (Cb) (2002), “*Phát triển đô thị bền vững*”;... Tuy nhiên, các nghiên cứu chủ yếu tiếp cận đến lịch sử hình thành và phát triển đô thị, còn quá trình đô thị hóa, liên kết giữa các đô thị động lực chưa được các nhà khoa học quan tâm làm rõ. Bài viết này, trên cơ sở các nguồn tư liệu thứ cấp và tư liệu thực địa tại các đô thị ở miền Trung nước ta, tập trung giải quyết 3 vấn đề cơ bản liên quan đến đô thị hóa và liên kết các vùng đô thị động lực ở các thành phố từ Đà Nẵng đến Đồng Hới, sau đây: (1) Quá trình đô thị hóa

ở một số đô thị miền Trung; (2) Đặc điểm liên kết phát triển các đô thị động lực ở một số đô thị miền Trung; (3) Nguyên tắc liên kết phát triển các đô thị động lực ở một số đô thị miền Trung.

1. QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA Ở MỘT SỐ ĐÔ THỊ MIỀN TRUNG

Trong những năm 90 của thế kỷ XX đến nay, các đô thị ở khu vực miền Trung, như Đồng Hới, Đông Hà, Huế và Đà Nẵng, đang diễn ra một quá trình đô thị hóa mạnh mẽ. Nếu như vào cuối những năm 90, các đô thị này chủ yếu là những trung tâm hành chính tỉnh lỵ với trên dưới 70% dân cư làm nông nghiệp, một số làm các ngành nghề thủ công và dịch vụ buôn bán nhỏ, lực lượng lao động là công nhân trong các nhà máy, khu chế xuất các trung tâm công nghiệp rất hạn chế, thì hiện nay quá trình đô thị hóa đã chuyển đổi lực lượng lao động sang khu vực phi nông nghiệp, với tỷ lệ trên dưới 70% dân cư thành phố. Theo đó, lực lượng phi nông nghiệp ở Đà Nẵng, Huế chiếm trên dưới 90%, ở Đồng Hới và Đông Hà là trên dưới 70%¹.

Hơn thế nữa, trong những năm gần đây, các đô thị Đông Hà, Đồng Hới, Huế, Đà Nẵng đang diễn ra một quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là từ khi Đà Nẵng, Huế được Nhà nước công nhận là đô thị loại 1. Quá trình đó đã tạo nên những không gian đô thị đặc thù mang thể mạnh đặc trưng của từng thành phố, đó là những không gian đô thị công nghiệp, thương mại, dịch vụ du lịch, hành chính dân cư, khu chế xuất ở Đà Nẵng; không gian đô thị cổ, đô thị nhà vườn tâm linh ở Huế; không gian đô thị biển và làng ven đô ở Đồng Hới,... Tìm hiểu cụ thể về các đô thị Đồng Hới, Đông Hà, Huế, Đà Nẵng chúng ta nhận thấy:

- *Đô thị Đồng Hới được quy hoạch trong quá trình đô thị hóa với 6 tiểu khu sau:*

+ *Đô thị trung tâm hành chính thương mại:* Đây là vùng đô thị hành chính thương mại bao gồm các phường Đồng Mỹ, Đồng Hải, một phần Hải Thành. Đây là khu vực chạy dọc theo quốc lộ 1A, tập trung các khu công sở, khu đô thị thương mại và dịch vụ (siêu thị, khách sạn, nhà hàng...), các khu dân cư, khu vui chơi giải trí, khu thể thao, bảo tàng lịch sử cách mạng...

+ *Đô thị phía đông:* Đây là khu vực thuộc phường Hải Thành, Quang Phú, bãi cát Bào Ninh. Với tầm nhìn hướng ra biển và lợi thế về thiên nhiên trong lành, mát mẻ,... vùng đô thị này phát triển các khu công nghiệp đóng tàu, chế biến thủy hải sản; đặc biệt là ngành công nghiệp du lịch với việc xây dựng các khu nghỉ dưỡng, các dịch vụ nhà hàng, khách sạn...

¹ Nguyễn Văn Mạnh (2011), tr.17.

+ *Đô thị phía tây*: thuộc các phường Đức Ninh, Bắc Nghĩa, Nam Nghĩa. Đây là vùng có diện tích đất tự nhiên rộng, có không gian nhà vườn thoáng mát với hệ thống các loại cây công nghiệp, cây ăn quả rất phong phú như hồ tiêu, cà phê, nhãn, thanh long, mít, cam, xoài...

+ *Đô thị phía nam*: Khu vực thuộc phường Phú Hải. Hiện nay, vùng đô thị này còn tồn tại các cộng đồng dân cư làm nghề thủ công (chủ yếu sản xuất muối) và các dịch vụ cung ứng đô thị kết hợp với nuôi trồng, đánh bắt và chế biến thủy hải sản.

+ *Đô thị phía bắc*: Đây là khu đô thị đầy tiềm năng với sự có mặt của sân bay Đồng Hới, xí nghiệp gạch đá ốp lát CERAMIC, xí nghiệp cao lanh, nhà máy bia rượu... hơn nữa, nối với khu đô thị này có vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng – di sản thiên nhiên thế giới (cách Đồng Hới 40km về phía bắc), thị tứ Hoàn Lão, Ba Đồn sầm uất, có cảng Gianh, cảng biển nước sâu Hòn La... Vì vậy, nơi đây tập trung phát triển cụm công nghiệp hiện đại, bao gồm công nghiệp chế xuất, công nghiệp vật liệu xây dựng, nhà máy in, nhà máy dệt, nhà máy bia, dịch vụ vận chuyển hàng hóa...

+ *Các làng đô thị vệ tinh*: Bao gồm các “làng đô thị” ven thành phố với việc hình thành các làng chuyên canh rau quả, làng hoa, làng dịch vụ du lịch và thương mại, từng sản xuất mộc mỹ nghệ, làng sản xuất muối... loại làng này chú trọng việc chuyên môn hóa nghề nghiệp và sự tồn tại các xí nghiệp vừa, nhỏ theo chế độ cổ phần để tạo nên các sản phẩm hàng hóa phục vụ nhu cầu đô thị.

- *Đô thị Đông Hà được quy hoạch trong quá trình đô thị hóa với 5 tiểu khu sau:*

+ *Khu đô thị làng sinh thái, làng nghề phía tây thành phố, thuộc phường III và phường IV*. Vùng đô thị này có địa hình đồi núi bát úp, thuận lợi cho việc phát triển các loại cây công nghiệp, cây ăn quả và các loại cây cảnh để vừa phục vụ mục đích kinh tế, vừa phục vụ du lịch và tạo màu xanh cho không gian đô thị

+ *Khu đô thị thương mại – dịch vụ và các trung tâm hành chính thuộc phường I và phường V*. Vùng đô thị này chủ yếu phát triển theo hướng thương mại và dịch vụ (siêu thị, khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi giải trí...).

+ *Khu công nghiệp và khu chế xuất hiện đại ở phía tây nam, thuộc phường Đông Lương, Đông Lễ*. Lợi thế của vùng đô thị này là nằm trên đường Bắc - Nam, gần nhà ga, bến cảng. Vì vậy, vùng này chủ yếu xây dựng các nhà máy công nghiệp, các khu chế xuất, nhà máy xi măng Đông Hà, nhà máy chế biến gỗ, các khu công nghiệp nam Đông Hà.

+ *Khu đô thị du lịch sinh thái, du lịch di tích lịch sử và các dịch vụ du lịch*. Vùng này thuộc phường Đông Thanh, Đông Giang ở phía Bắc thành phố, nơi có dòng sông Hiếu thơ mộng chảy qua. Vùng đô thị này phát triển du lịch trên sông, du lịch các di tích lịch sử, văn hóa, lịch sử cách mạng. Ngoài ra, nơi đây còn có làng trồng hoa An Lạc, có

thể phát triển du lịch sinh thái.

+ *Các làng đô thị vệ tinh*: Bao gồm “làng ven đô” thành phố, như làng chuyên sản xuất mộc mỹ nghệ, làng sản xuất gốm men lam, làng chuyên canh rau quả, làng hoa, làng dịch vụ và thương mại. Vùng này nằm phía đông và đông nam thành phố thuộc một phần các phường Đông Lương, Đông Lễ và phường II.

- *Ở thành phố Huế trong quá trình đô thị hóa đã hình thành 6 tiểu khu đô thị như sau:*

+ *Đô thị cổ ở bờ bắc sông Hương*: Vùng này bao gồm cả khu vực quần thể di tích cổ đô ở phía đông bắc thành phố. Đây là khu vực phân bố dày đặc các di tích lịch sử văn hóa như phủ đệ, hoàng thành, nhà vườn, phố cổ Gia Hội, Chi Lăng, Chợ Dinh,...

+ *Đô thị thương mại, dịch vụ, du lịch hai bên bờ sông Hương*: vùng này gồm khu đô thị thương mại Đông Ba, Trần Hưng Đạo ở bờ bắc sông Hương và khu dịch vụ du lịch Lê Lợi - Hùng Vương - Nguyễn Huệ - Nguyễn Sinh Cung - Cồn Hến bên bờ nam sông Hương. Vùng đô thị này phát triển theo hướng thương mại và dịch vụ du lịch (siêu thị, khách sạn, nhà hàng, khu du lịch, vui chơi, nghỉ dưỡng...)

+ *Đô thị di tích lịch sử - tôn giáo và huyền thoại ở tây nam thành phố*: Vùng này bao gồm hệ thống chùa chiền, đền miếu, đàn tế trời, lăng tẩm, đôi thông, các hồ... Vùng này được quy hoạch theo hướng cây xanh thiên nhiên, tượng đài, biểu tượng, di tích để biến thành khu du lịch tâm linh, không gian văn hóa cho thành phố.

+ *Đô thị khu công nghiệp ở đông nam thành phố*: Vùng này tập trung các nhà máy công nghiệp như nhà máy dệt may, giày dép, gạch men cũng như khu công nghiệp và sân bay Phú Bài.

+ *Đô thị “kinh tế mở” ở phía đông thành phố*: Với tầm nhìn hướng ra biển và lợi thế thiên nhiên trong lành, mát mẻ, vùng đô thị này sẽ xây dựng các khu kinh tế hiện đại, bao gồm các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu giao lưu buôn bán và dịch vụ du lịch khu dân cư...

+ *Đô thị vệ tinh*: Đô thị này bao gồm các “làng đô thị” ven thành phố, như làng chuyên sản xuất mộc mỹ nghệ, làng sản xuất gốm men lam, làng chuyên canh rau quả, làng hoa, làng dịch vụ và du lịch thương mại...

- *Thành phố Đà Nẵng trong quá trình đô thị hóa đã hình thành 5 tiểu khu đô thị sau:*

+ *Khu trung tâm hành chính thương mại*: Đây là khu bao gồm quận Hải Châu, Thanh Khê phát triển khu công sở, khu đô thị thương mại và dịch vụ (siêu thị, khách sạn, nhà hàng...) các khu dân cư, khu vui chơi giải trí, khu thể thao, bảo tàng Chăm, bảo tàng lịch sử cách mạng...

+ *Khu công nghiệp Hòa Khánh - Liên Chiểu*: Đây là khu đô thị đầy tiềm năng với việc phát triển cụm công nghiệp hiện đại, như công nghiệp kỹ thuật điện tử, công

nghiệp giày da, công nghiệp may mặc, công nghiệp vật liệu xây dựng...

+ *Khu công nghiệp chế xuất Sơn Trà - Ngũ Hành Sơn*: Đây là một cụm công nghiệp tiếp giáp với cảng Đà Nẵng, các khu công nghiệp chế xuất, dịch vụ vận chuyển hàng hóa, các dịch vụ du lịch...

+ *Khu du lịch Sơn Trà - Điện Ngọc*: Đây là hệ thống khu công nghiệp dịch vụ du lịch, nhà hàng, khách sạn, resort, khu vui chơi thể thao phục vụ du lịch như casino, sân golf...

+ *Khu đô thị vệ tinh*: ở Cẩm Lệ, Hòa Vang bao gồm các làng đô thị, các vùng ven đô với việc hình thành các làng chuyên canh rau quả, làng hoa, làng mộc mỹ nghệ, làng chế biến thủy hải sản, làng cung cấp các dịch vụ du lịch. Trong làng này tồn tại các xí nghiệp vừa và nhỏ hoạt động theo chế độ đóng góp cổ phần để tạo nên sản phẩm hàng hóa phục vụ đô thị.

Đặc biệt, ở các đô thị này đã hình thành trung tâm kinh tế trọng điểm, như khu công nghiệp Lộc Đại, khu chế xuất và đóng tàu Đồng Hới; khu công nghiệp nam Đông Hà, với các nhà máy ván ép, gạch men, may xuất khẩu và khu công nghiệp Quán Ngang, bắc Đông Hà; cụm khu công nghiệp Hương Sơ, Phú Bài, Tứ Hạ, La Sơn, Phú Thứ của thành phố Huế; khu công nghiệp Hòa Khánh, An Đò ở Đà Nẵng,...

2. ĐẶC ĐIỂM LIÊN PHÁT TRIỂN CÁC ĐÔ THỊ ĐỘNG LỰC Ở MỘT SỐ ĐÔ THỊ MIỀN TRUNG

Hiện nay ở Việt Nam, thuật ngữ đô thị dùng để gọi chung cho tất cả các thành phố, thị xã, thị trấn². Cùng với thuật ngữ đô thị, trong thời gian qua ở nước ta xuất hiện nhiều khái niệm đi liền, như “*đô thị thông minh*”, “*đô thị xanh*”, “*đô thị phát triển bền vững*”, “*đô thị sáng tạo*” “*đô thị vệ tinh*”, “*đô thị động lực*”, “*đô thị tương tác*”, “*đô thị sinh thái - nhân văn*”, “*đô thị dân dã/ phố làng*”, hay “*đô thị tích hợp*”³... Trong đó, “*đô thị động lực*” là khái niệm dùng để chỉ những đô thị lớn tạo nên năng lượng/ động lực cho sự phát triển xã hội hay đô thị có khả năng tạo động lực cho sự phát triển. Như vậy, đô thị

² Đô thị được phân thành 6 loại gồm loại đặc biệt, loại I, II, III, IV và V theo các tiêu chí cơ bản sau đây:

- a) Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đô thị;
 - b) Quy mô dân số;
 - c) Mật độ dân số;
 - d) Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp;
 - đ) Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng
- (<http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban>)

³ Mạc Đường (2002), Dân tộc học – Đô thị và vấn đề đô thị hóa, Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, tr.116.

động lực là những đô thị lớn, đô thị trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội có khả năng tạo động lực/ năng lượng thúc đẩy sự phát triển cho một vùng dân cư rộng lớn. Còn vùng đô thị động lực là sự liên kết các đô thị lớn/ trung tâm để tạo nên nguồn năng lượng/ động lực cho sự phát triển. Sự liên kết vùng đô thị động lực, vì vậy có những đặc điểm sau đây:

- Liên kết phát triển đô thị động lực là liên kết các đô thị văn minh hiện đại trong một vùng địa lý và dân cư nhất định

Với bản chất đô thị động lực là đô thị tạo nên năng lượng/ động lực cho sự phát triển xã hội, nên liên kết phát triển vùng đô thị động lực là liên kết các đô thị văn minh hiện đại. Những loại đô thị này luôn khẳng định được vị trí, vai trò là đô thị hạt nhân, đầu tàu của một vùng và khu vực nhất định. Đô thị văn minh hiện đại là đô thị không chỉ phát triển nhanh về kinh tế, với tốc độ tăng trưởng cao, ổn định, mà còn chú trọng phát triển hài hòa, cân đối giữa kinh tế, văn hóa, xã hội với môi trường và chất lượng cuộc sống của người dân. Trong không gian đô thị văn minh hiện đại quy mô và diện mạo đô thị ngày càng rộng lớn, khang trang, bộ mặt kiến trúc đô thị ngày càng được chỉnh trang đáp ứng yêu cầu mỹ quan, thân thiện với tự nhiên, chú trọng bảo tồn di sản văn hóa.

Với cách tiếp cận như vậy, các thành phố, như Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới,... là những đô thị động lực ở miền Trung nước ta mang đầy đủ các yếu tố tiên tiến, phát triển vượt trội của đô thị. Tại các đô thị đó, khu công nghệ, khu chế xuất, khu du lịch dịch vụ phát triển, đa số dân cư đều chuyển sang sản xuất công nghiệp, dịch vụ và hành chính; cư dân có trình độ văn hóa và nếp sống hiện đại, có môi trường sinh thái tự nhiên và sinh thái nhân văn hài hòa,... Tất cả những nhân tố đó đảm bảo cho sự liên kết phát triển vùng đô thị động lực miền Trung nước ta: *thành phố Đà Nẵng – Huế – Đông Hà – Đồng Hới.*

- Liên kết phát triển đô thị động lực là liên kết các đầu tàu kinh tế tạo nên các chuỗi sản xuất và chuỗi cung ứng các dịch vụ, sản phẩm hàng hóa

Liên kết phát triển vùng đô thị động lực thực chất là sự liên kết giữa các chủ thể kinh tế đầu tàu khác nhau trong từng thành phố, dựa trên lợi ích kinh tế là chính, nhằm phát huy lợi thế so sánh, hệ thống tương tác và tạo ra tính cạnh tranh kinh tế cao hơn.

Nhận rõ tầm quan trọng của liên kết vùng với phát triển kinh tế - xã hội, trong Báo cáo Chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (2016) của Đảng đã nêu rõ: *"... ưu tiên phát triển các vùng kinh tế động lực, tạo sức lôi cuốn, lan tỏa phát triển đến các địa phương trong vùng và đến các vùng khác. Thực hiện quy hoạch vùng, chính sách vùng; sớm xây dựng và thể chế hóa cơ chế điều phối liên kết vùng theo hướng xác định rõ vai trò đầu tàu..."*

*Khắc phục tình trạng nền kinh tế bị chia cắt bởi địa giới hành chính, hoặc đầu tư dàn trải, trùng lặp”.*⁴

Các hình thức liên kết phát triển vùng đô thị động lực được biểu hiện ở các khía cạnh không gian kinh tế theo lãnh thổ, chuỗi các giá trị công nghệ, chế xuất, dịch vụ, thương mại, ngành hàng, tổ chức sản xuất... Điều đó, không những tạo động lực phát triển kinh tế mà còn giúp các thành phố tránh sự phát triển khép kín, tạo nên sự tương tác, hỗ trợ cùng phát triển.

- Liên kết phát triển đô thị động lực là liên kết tương hỗ/ hỗ trợ về mọi mặt giữa các đô thị trong một vùng địa lý và dân cư nhất định

Trong thời gian qua, cùng với quá trình đô thị hóa, chúng ta vừa mở rộng thành phố mẹ, như thành phố Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đông Hới vừa phát triển đô thị vệ tinh, làng ven đô, vừa liên kết các đô thị động lực để tạo nên những nguồn lực phát triển có tính đột phá về kinh tế - xã hội.

Do vậy, đòi hỏi phải chuyển đổi chính sách để tập trung vào "liên kết đô thị động lực, trên cơ sở dựa vào đô thị Mẹ", qua đó tạo nên sự liên kết tương hỗ/ hỗ trợ thế mạnh của đô thị này với đô thị khác để không chỉ làm cho sự phát triển mở của đô thị, mà còn thúc đẩy, kích cầu các đô thị khác trong vùng đô thị động lực cùng phát triển. Sự liên kết tương hỗ lẫn nhau giữa các đô thị sẽ giải quyết/ chia sẻ 6 nhân tố quan trọng: Nguồn lực và dịch chuyển lao động - Kỹ thuật và công nghệ - Trao đổi và thị trường - Thông tin, tư vấn pháp lý và cơ sở hạ tầng - Khoa học và y tế, giáo dục - Môi trường tự nhiên và sinh thái nhân văn.

Trên cơ sở đó, liên kết đô thị động lực còn hỗ trợ/ tương tác lẫn nhau góp phần thúc đẩy sự phát triển hài hòa giữa kinh tế và môi trường, giữa văn hóa và văn minh, giữa con người với tự nhiên.

3. NGUYÊN TẮC LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN CÁC ĐÔ THỊ ĐỘNG LỰC Ở MỘT SỐ ĐÔ THỊ MIỀN TRUNG

Muốn liên kết phát triển vùng đô thị động lực ở một số đô thị miền Trung có hiệu quả/bền vững, thiết nghĩ cần phải xác định các nguyên tắc cơ bản sau đây:

- Tương hỗ, cùng phát triển

Đây được coi là nguyên tắc cơ bản nhất để liên kết phát triển nói chung và liên kết phát triển vùng đô thị động lực nói riêng có hiệu quả và bền vững lâu dài. Vì rằng, liên kết phải dựa trên sự giúp đỡ/ tương hỗ lẫn nhau: Giúp đỡ/ chia sẻ cho đô thị khác

⁴<http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/NuocCHXHCNVietNam/ThongTinTongHop/noidungvankiendai>

trong chuỗi liên kết vùng những mặt mạnh của mình và ngược lại. Chính nhân tố đó thúc đẩy các đô thị trong vùng liên kết cùng phát triển. Những liên kết tương hỗ đó được thể hiện theo sự kết nối hành lang giao thông, kinh tế... Khi đó, sẽ tạo ra "vùng đô thị động lực" bao chứa cả một chuỗi liên kết công nghệ thông minh, liên kết các khu chế xuất, dịch vụ hiện đại,... Tuy nhiên, trong mối quan hệ đó, tính tương hỗ cùng phát triển phải đặt lên hàng đầu; có nghĩa không tồn tại tâm lý ỉ lại, dựa dẫm, nhờ vả, mà là quan hệ tương hỗ cùng phát triển. Ví như, thành phố Đà Nẵng, được coi là đô thị động lực đầu tàu kinh tế miền Trung nước ta, nhưng không phải vì thế mà các đô thị khác, như Huế, Đông Hà, Đông Hới phụ thuộc vào khoa học - kỹ thuật và công nghệ của thành phố Đà Nẵng, mà bên cạnh tiếp nhận sự hỗ trợ, học hỏi, các đô thị khác phải tự vươn lên, cạnh tranh để cùng phát triển. Và như vậy, các đô thị động lực miền Trung (thành phố Đà Nẵng - Huế - Đông Hà - Đông Hới) phải trở thành một hệ thống tương tác chứ không phải một hệ thống phụ thuộc. Chỉ có tạo sự bình đẳng trong quan hệ tương hỗ, các đô thị động lực mới phát triển hiệu quả và bền vững.

- Có chính sách hợp tác quản lý liên kết phát triển đô thị động lực

Chính sách hợp tác quản lý liên kết phát triển đô thị động lực là để tạo điều kiện cho việc liên kết một cách hợp lý giữa lợi ích tự thân đô thị đó vừa tính đến sự thúc đẩy phát triển của các đô thị khác trong vùng. Thực hiện chính sách hợp tác vùng là xây dựng và thể chế hóa cơ chế điều phối liên kết phát triển vùng theo hướng xác định rõ vai trò đầu tàu và phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành phố trong vùng, khắc phục tình trạng nền kinh tế bị chia cắt bởi địa giới hành chính.

Chính sách hợp tác quản lý vùng đô thị động lực được thể hiện qua việc thống nhất giữa chính quyền các thành phố nhằm ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách, đầu tư và triển khai thực hiện có tính liên kết giữa các đô thị trong vùng trên mọi chuỗi giá trị. Điều đó có nghĩa là các nhà lãnh đạo từ Trung ương đến các thành phố trong vùng phải thống nhất cả về ý chí và hành động để loại bỏ tính cục bộ địa phương, có tư tưởng cầu thị, học hỏi các thành phố khác và cùng nhau hướng đến sự phát triển chung của cả vùng. Ví như, lãnh đạo thành phố Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đông Hới phải thống nhất ban hành các văn bản liên kết về đào tạo và sử dụng nguồn lực lao động, về chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, về trao đổi thị trường hàng hóa, về cơ sở hạ tầng giữa các thành phố. Thông qua đó, mà sự liên kết vùng đô thị động lực được thống nhất từ trên xuống dưới.

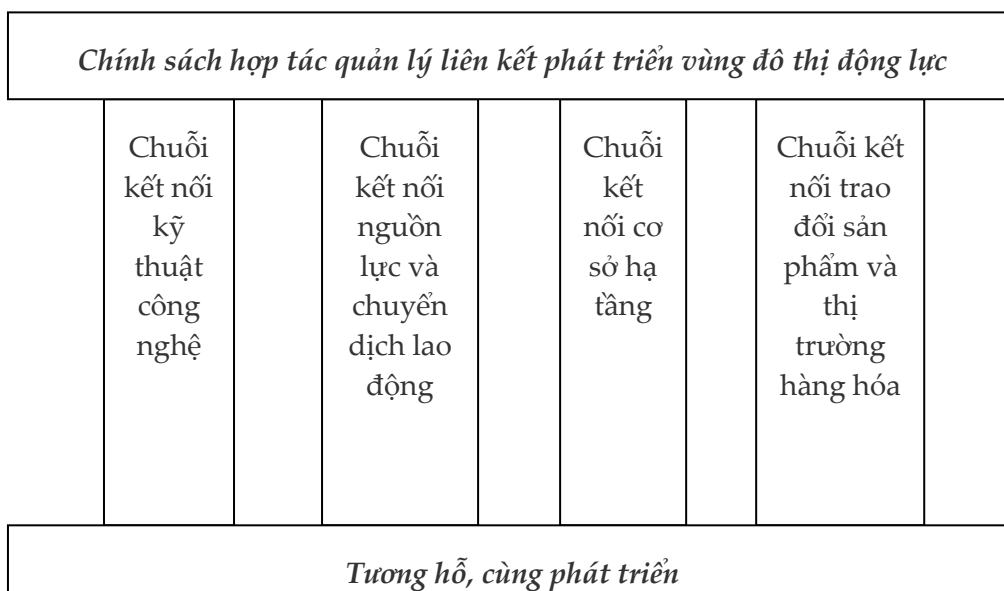
- Hình thành các chuỗi giá trị liên kết vùng đô thị động lực

Chuỗi giá trị liên kết vùng đô thị động lực là yếu tố quan trọng đặc biệt để bảo đảm cho liên kết vùng có hiệu quả; các chuỗi giá trị đó bao gồm:

- + Chuỗi kết nối kỹ thuật công nghệ
- + Chuỗi kết nối nguồn lực và chuyển dịch lao động

- + Chuỗi kết nối cơ sở hạ tầng
- + Chuỗi kết nối trao đổi sản phẩm và thị trường hàng hóa

Nếu ví liên kết phát triển đô thị động lực thành phố Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới là một ngôi nhà, thì *Tương hỗ, cùng phát triển* là nguyên tắc nền tảng, *Chính sách hợp tác quản lý liên kết phát triển vùng đô thị động lực* là mái nhà, còn 4 chuỗi: *Chuỗi kết nối kỹ thuật công nghệ - Chuỗi kết nối nguồn lực và chuyển dịch lao động - Chuỗi kết nối cơ sở hạ tầng - Chuỗi kết nối trao đổi sản phẩm và thị trường hàng hóa* là 4 trụ cột. Vì vậy, trong các nguyên tắc đó, nguyên tắc *Tương hỗ, cùng phát triển* là quan trọng nhất, nguyên tắc *Chính sách hợp tác quản lý liên kết phát triển vùng đô thị động lực* đảm bảo cho sự liên kết có hiệu quả, còn nguyên tắc *Hình thành các chuỗi giá trị liên kết vùng đô thị động lực* là trụ cột của liên kết phát triển vùng đô thị động lực.



KẾT LUẬN

Tóm lại, quá trình đô thị hóa và liên kết phát triển các đô thị động lực là một xu thế tất yếu trong thời đại toàn cầu hóa hiện nay. Muốn thúc đẩy nhanh chóng và có hiệu quả xu thế đó, thiết nghĩ việc tìm ra những đặc điểm, nguyên tắc trong quá trình đô thị hóa, cũng như liên kết phát triển các đô thị động lực ở miền Trung nước ta như đã nêu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần tăng cường tính hiệu quả và bền vững cho quá trình đô thị hóa và sự liên kết các đô thị động lực cả nước nói chung và đô thị động lực thành phố Đà Nẵng, Huế, Đông Hà, Đồng Hới nói riêng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Thế Bá (1999), *Quy hoạch xây dựng phát triển đô thị*, Nxb Xây dựng, Hà Nội.
- [2]. Bộ xây dựng (2009), “*Quy hoạch xây dựng các đô thị Việt Nam*” Nxb Xây dựng, Hà Nội.
- [3]. Mạc Đường (2002), *Dân tộc học – Đô thị và vấn đề đô thị hóa*, Nxb Trẻ, TP.Hồ Chí Minh.
- [4]. Nguyễn Văn Mạnh (2011), “Tái định cư trong quá trình đô thị hóa của cư dân ven đô ở một số đô thị Trung bộ hiện nay”, *Tạp chí Dân tộc học* (2).
- [5]. Nguyễn Thế Nghĩa – Tôn Nữ Quỳnh Trân (Cb)(2002), *Phát triển đô thị bền vững*, Nxb Khoa học Xã hội, TP. Hồ Chí Minh.
- [6]. Viện sử học (1989), *Đô thị cổ Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

URBANIZATION AND DEVELOPMENT OF DYNAMIC URBAN REGIONS IN CENTRAL VIETNAM

Nguyen Van Manh

University of Sciences, Hue University

Email: nguyenvanmanhcls@yahoo.com

ABSTRACT

In the 1990s of the 20th century, the Central Vietnam, along with the rest of the nation, experienced a rapid urbanisation as rural areas were transformed into cities. In this process, the function of connecting dynamic cities has been a factor promoting rapid industrialization and modernization in every region. This transformation is reflected in the urbanisation process, the association of developing dynamic cities, and the principle of integrating and developing dynamic cities in Central Vietnam such as Dong Hoi, Dong Ha, Hue, Da Nang...

Keywords: Urban, dynamic urban, connection, Central Vietnam.



Nguyễn Văn Mạnh sinh ngày 03/12/1956 tại Quảng Bình. Ông tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Dân tộc học tại trường Đại học Tổng hợp Hà Nội năm 1978, bảo vệ LA Tiến sĩ chuyên ngành Dân tộc học năm 1992 tại trường Đại học Tổng hợp TP.Cazan, Liên Xô (cũ). Ông công tác tại Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế từ năm 1979.

Lĩnh vực nghiên cứu: Nhân học/Dân tộc học, Văn hóa học, Tôn giáo.